

Long Biên, ngày 18 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số
Năm học 2023 - 2024

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2015, định hướng đến năm 2030”;

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Hướng dẫn số 3522/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 28/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND quận Long Biên về triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo quận Long Biên năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-PGD&ĐT ngày 11/10/2023 của Phòng Giáo dục và đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT năm học 2023 - 2024;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của nhà trường,

Trường Tiểu học Gia Thụy xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm tăng hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học của các nhà trường trên địa bàn Quận.

- Thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

2. Yêu cầu:

- Thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND quận Long Biên và Phòng GD&ĐT linh hoạt theo điều kiện nhà trường, tăng cường quản lý, đẩy mạnh phong trào ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lí, giảng dạy.

- 100% CBGVNV ứng dụng CNTT hiệu quả, khai thác tối đa các trang thiết bị hiện đại được trang bị, học tập, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT.

- Việc tổ chức các hoạt động ứng dụng CNTT phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí an toàn, an ninh thông tin; tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

II. CHỈ TIÊU:

- Thực hiện mô hình trường học điện tử xếp loại A.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT tổ chức dạy học hiệu quả hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, duy trì tốt các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2023 - 2024.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục, sử dụng hiệu quả số liệu điện tử tích hợp trên hệ thống phần mềm quản lý Thành phố.

- Khai thác hiệu quả kho bài giảng e-learning của nhà trường, bổ sung mới 10 bài.

- Khai thác hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT.

- Sử dụng hiệu quả Hệ thống quản lí thông tin giáo dục trực tuyến của Ngành trong công tác quản lý, điều hành.

- Thực hiện tốt giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt.

- Tham gia ngày hội CNTT, STEM cấp quận, cấp thành phố đạt giải cao.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý

- Triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GDĐT theo Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án “*Ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, hướng tới chuyển đổi số quận Long Biên giai đoạn 2022-2026*”

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số phục vụ việc tích hợp chữ ký số cá nhân với học bạ điện tử, sổ điểm điện tử nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại đơn vị, hướng tới mục tiêu giảm thiểu hồ sơ giấy.

- Triển khai công tác số hóa tài liệu như: các văn bản điều hành của nhà trường, quản lý chuyên môn, quản lý điểm, xây dựng kho tài nguyên học tập số, thư viện số, báo giảng điện tử giáo viên....

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục và đào tạo (*tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>*) bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục. Khi có sự thay đổi về nhân sự cần cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cá nhân trên CSDL;

- Hướng dẫn, phổ biến cho CBQL, GV, HS khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GDĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn; thực hiện nghiêm túc việc đăng tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử.

- Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường theo Thông tư 37/2020/TT-BGĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; các trường tích cực đăng tải thông tin (*báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo....*), thường xuyên cập nhật tin bài lên trang Web của trường để quảng bá, truyền thông các hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong quản lý học sinh và các hoạt động dạy và học trong nhà trường;

- Duy trì và phấn đấu thu học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt đạt trên 95%.

- Rà soát các điều kiện về CSVC, có phương án cải tạo, đầu tư trang thiết bị cho phòng họp trực tuyến để phục vụ các nhiệm vụ hội họp theo yêu cầu.

- Trong công tác quản lý phần mềm cơ sở dữ liệu ngành thực hiện: xây dựng qui định về nhập dữ liệu đầu vào (như hồ sơ HS, GV, số liệu đầu năm, nhập điểm...); chế độ bảo mật những thông tin trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Tập huấn cho giáo viên môn tin học về khai thác và sử dụng phần mềm dạy-học (*phần mềm lập trình Python...*).

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số.

- Vận dụng linh hoạt hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư 09/2021/TT-GDĐT cho phù hợp điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường.

- Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- Khuyến khích đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SDDĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cho giáo viên xây dựng học liệu số, mỗi GV có ít nhất 2 sản phẩm/tháng, gồm: (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học*) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường đồng thời cuối mỗi học kỳ nộp về phòng GDĐT để dùng làm kho tư liệu dùng chung cho toàn Ngành.

3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT

- Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, dạy và học đảm bảo thiết thực, hiệu quả:

+ Mỗi tổ bộ môn trong trường có 01 máy tính kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

+ Đầu tư, thay thế máy tính có cấu hình thấp hoặc hỏng tại các phòng học và phòng Tin học đảm bảo đủ số lượng máy cho học sinh học tập;

+ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định;

+ Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn dữ liệu và các thông tin học sinh, giáo viên toàn trường; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh và sao lưu dữ liệu.

- Xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ công tác xây dựng học liệu số gồm: máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm diệt virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hướng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân về mục tiêu chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành và dạy học tại đơn vị;

- Phân công đ.c Nguyễn Phương Hằng - Phó Hiệu trưởng và đ.c Nguyễn Thu Trang - giáo viên tin học đảm nhận vị trí việc làm CNTT làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Ứng dụng CNTT

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp Quận về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó tập trung khai thác các phần mềm chuyên môn, ứng dụng phương tiện CNTT hiệu quả, phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống các phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ chuyên môn, kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý thư viện trường học, quản lý hồ sơ trực tuyến, Kế toán...

- Tổ chức cuộc thi cấp trường về kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn; soạn bài giảng điện tử e-learning, lựa chọn các bài giảng có chất lượng để xây dựng dữ liệu số tại đơn vị để làm tư liệu dùng chung trong toàn trường, lựa chọn sản phẩm CNTT tham gia Ngày hội CNTT, STEM cấp quận, thành phố.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường: Quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, thống kê, PMIS.

- Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện phần mềm Quản lý tài sản chuyên ngành.

- Quản lý hồ sơ giáo viên trên hệ thống điện tử.

- Xây dựng kho dữ liệu điện tử của trường, cập nhật bài giảng điện tử hàng tháng, xây dựng học liệu được số hóa.

- Tiếp tục xây dựng cổng thông tin điện tử (lớp 1+lớp 2), bồi dưỡng cho giáo viên đăng nhập để đọc, chia sẻ, lấy tài liệu trên cổng, tập huấn cho giáo viên cách đăng tin bài trên cổng.

3. Thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng, trang thiết bị CNTT và chuyển đổi số

- Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và kế hoạch số 06/KH-SGDĐT ngày 02/3/2023 của phòng GDĐT Quận.

- Thực hiện mô hình trường học điện tử theo đúng kế hoạch triển khai của Quận và Bộ tiêu chí đánh giá gồm các nội dung:

- + Khai thác hiệu quả trang thiết bị CNTT tại các phòng học
- + Khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử
- + Khai thác hiệu quả hệ thống camera

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng theo kế hoạch triển khai mô hình THĐT của nhà trường:

- + Kiểm tra việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy: 1 lần/tháng
- + Kiểm tra kỹ năng thiết kế bài giảng trên bảng TTTM: 1 lần/kì
- + Kiểm tra kho học liệu các tổ/nhóm chuyên môn: 1 lần/kì
- + Kiểm tra kỹ năng truy cập, đăng tin bài trên cổng thông tin điện tử (lớp 1+lớp 2): 1 lần/kì

4. Công tác đầu tư:

- Cân đối nguồn ngân sách để tiếp tục duy tu duy trì, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT tại các phòng học, phòng bộ môn phục vụ nhu cầu dạy-học trong nhà trường;

- Nâng cấp hệ thống đường truyền Internet đảm bảo phục vụ cho việc quản lý, dạy và học.

- Tiếp tục bổ sung, lắp đặt hệ thống Camera giám sát ở một số khu vực phục vụ cho việc giám sát đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT và chuyển đổi số, triển khai tới CB, GV, NV toàn trường.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của CB, GV, NV vào công tác đánh giá thi đua từng học kỳ và cả năm học.

- Hàng tháng, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên.

- Báo cáo cuối học kỳ, cuối năm học triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, mức độ hoàn thành các tiêu chí đánh giá chuyển đổi số và ứng dụng CNTT năm học 2023-2024 về Phòng GD&ĐT.

2. Các tổ chuyên môn

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT.
- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng ký cụ thể chỉ tiêu, số lượng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning, học liệu điện tử.
- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.
- 100% GV trong tổ đăng lịch báo giảng, giáo án điện tử hàng tuần.
- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm, khai thác, ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

3. Giáo viên tin học: Chủ động hỗ trợ về kĩ thuật máy, tập huấn cho GV khi có phần mềm mới.

4. Các bộ phận khác: Thực hiện ứng dụng CNTT hàng ngày, thực hiện chế độ bảo dưỡng thiết bị định kì, sử dụng bảo quản đúng cách, đảm bảo độ bền của thiết bị CNTT.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023 - 2024 của trường tiểu học Gia Thụy, đề nghị các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học có vướng mắc, phát sinh, các bộ phận, cá nhân cần bàn bạc, trao đổi báo cáo kịp thời để thống nhất cùng thực hiện.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo);
- Tổ CM, nhân viên (để thực hiện);
- Lưu VP.



Bùi Thị Thu Hằng

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2023 - 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 64/KH-THGT ngày 18/10/2023 của trường Tiểu học Gia Thụy)

| TT | Nội dung công việc | Thời gian | Người thực hiện | Người phối hợp | Lãnh đạo phụ trách |
|----|---|--------------------------------|--------------------|------------------------|-----------------------|
| 1 | Kiện toàn Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số | Tháng 10/2023 | Đ/c P.Hằng | Đ/c Hiền, Trang tin | Đ/c B.Hằng |
| 2 | Rà soát, bổ sung cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT - Sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng thường xuyên, kịp thời - Bổ sung, thay thế trang thiết bị hỏng hóc - Theo dõi việc sử dụng các trang thiết bị điện tử hàng ngày - Nâng cấp hệ thống đường mạng | Hàng ngày | Đ/c Phương | Đ/c P.Hằng | Đ/c B.Hằng |
| 3 | Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, quản lý nhà nước về giáo dục - Kiện toàn nâng cao năng lực đội ngũ CB phụ trách UDCNTT và chuyển đổi số trong giáo dục; phối hợp triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% giáo viên có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu - Nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công của cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin | Tháng 9/2023 Hàng tháng | BGH BGH, GV | | Đ/c B.Hằng |



| | | | | | |
|---|--|-------------------------|-------------------|----------------------|------------|
| | qua mạng xã hội (Zalo, EnetViet) của nhà trường, các lớp. | | | | |
| | - Triển khai thực hiện thu các khoản trong trường học qua hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. | Từ tháng 9/2023 | BGH | GVCN | Đ/c B.Hằng |
| | - Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhân sự PMIS, phổ cập giáo dục- xóa mù chữ, CSVC đảm bảo phục vụ quản lý giáo dục. | Từ tháng 9/2023 | Đ/c Hạnh, Sâm | | Đ/c B.Hằng |
| | - Tạo mục chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của trường để đăng tải các thông tin về chuyển đổi số | Từ tháng 9/2023 | Đ/c Trang | Đ/c P.Hằng | Đ/c B.Hằng |
| | - Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ giáo viên | Tháng 1/2024 | BGH | Đ/c Trang | Đ/c B.Hằng |
| | - Tăng cường tổ chức họp, tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức trực tuyến; đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. | Hàng tháng | Tổ chuyên môn | BGH | Đ/c B.Hằng |
| | - Duy trì mô hình trường học điện tử | Hàng tháng | Ban chỉ đạo | GVNV toàn trường | Đ/c B.Hằng |
| 4 | Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học | | | | |
| | - 100% GV có tài khoản bồi dưỡng và hoàn thành bồi dưỡng trực tuyến đúng tiến độ | Theo KH của Phòng GD&ĐT | GV toàn trường | Đ/c P.Hằng Hiền | Đ/c B.Hằng |
| | - Xây dựng kho học liệu số hóa | Hàng tháng | Các tổ chuyên môn | BGH Đ/c Trang tin | Đ/c B.Hằng |
| | - Tập huấn bồi dưỡng kĩ năng ứng dụng CNTT | | | | |

| | | | | | |
|---|--|-------------------------|----------------------|---------------------|------------|
| | qua mạng xã hội (Zalo, EnetViet) của nhà trường, các lớp. | | | | |
| | - Triển khai thực hiện thu các khoản trong trường học qua hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. | Từ tháng 9/2023 | BGH | GVCN | Đ/c B.Hằng |
| | - Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhân sự PMIS, phổ cập giáo dục- xóa mù chữ, CSVC đảm bảo phục vụ quản lý giáo dục. | Từ tháng 9/2023 | Đ/c Hạnh, Sâm | | Đ/c B.Hằng |
| | - Tạo mục chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của trường để đăng tải các thông tin về chuyển đổi số | Từ tháng 9/2023 | Đ/c Trang | Đ/c P.Hằng | Đ/c B.Hằng |
| | - Triển khai phần mềm quản lý hồ sơ giáo viên | Tháng 1/2024 | BGH | Đ/c Trang | Đ/c B.Hằng |
| | - Tăng cường tổ chức họp, tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn bằng hình thức trực tuyến; đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. | Hàng tháng | Tổ chuyên môn | BGH | Đ/c B.Hằng |
| | - Duy trì mô hình trường học điện tử | Hàng tháng | Ban chỉ đạo | GVNV toàn trường | Đ/c B.Hằng |
| 4 | Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học | | | | |
| | - 100% GV có tài khoản bồi dưỡng và hoàn thành bồi dưỡng trực tuyến đúng tiến độ | Theo KH của Phòng GD&ĐT | GV toàn trường | Đ/c P.Hằng Hiền | Đ/c B.Hằng |
| | - Xây dựng kho học liệu số hóa | Hàng tháng | Các tổ chuyên môn | BGH | Đ/c B.Hằng |
| | - Tập huấn bồi dưỡng kĩ năng ứng dụng CNTT | | | Đ/c Trang tin | |

| | | | | | |
|---|---|----------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|------------|
| | cho GV + Tập huấn kĩ năng khai thác, sử dụng bảng TTTM + Tập huấn kĩ năng sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử giáo viên - Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, ứng dụng dạy học trực tuyến trong điều kiện phù hợp | Tháng 9, 10/2023 Tháng 1/2024 | GV cốt cán Công ty Quảng Ích | Các tổ CM CBGV toàn trường | Đ/c B.Hằng |
| 5 | Tổ chức Ngày hội CNTT cấp trường, tham gia Ngày hội CNTT cấp quận, thành phố - Tổ chức cấp trường, lựa chọn sản phẩm tham gia cấp quận - Tham gia Ngày hội CNTT cấp quận - Tham gia Ngày hội CNTT cấp thành phố | Tháng 12 Tháng 1 Tháng 3 | GV toàn trường | BGH | Đ/c B.Hằng |
| 6 | Báo cáo mức độ hoàn thành các tiêu chí đánh giá chuyển đổi số và ứng dụng CNTT năm học 2023-2024 | Theo lịch của PGD&ĐT | Đ/c P.Hằng | Đ/c Hiền | Đ/c B.Hằng |

